

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 27/2000/QĐ-BGD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều lệ Trường mầm non

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 2/12/1998;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục mầm non;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Trường mầm non.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 435/QĐ ngày 29/3/1980 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục ban hành Điều lệ Trường mẫu giáo và Quyết định số 260 QĐ/UB ngày 28/4/1977 của Ủy ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em Trung ương ban hành Điều lệ tạm thời về tổ chức nhà trẻ.

Điều 3: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ TRƯỜNG MẦM NON

(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 20/7/2000
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Điều lệ này quy định về tổ chức và hoạt động của trường mầm non; về tổ chức và cá nhân tham gia giáo dục mầm non.

2. Tổ chức và hoạt động của trường mẫu giáo và các cơ sở giáo dục mầm non khác (nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo) tuân theo các quy định tương ứng của Điều lệ này.

Điều 2. Vị trí của trường mầm non

1. Trường mầm non là đơn vị cơ sở của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân. Trường đảm nhận việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em nhằm giúp trẻ em hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách; chuẩn bị cho trẻ em vào lớp 1.

2. Trường mầm non có tư cách pháp nhân và con dấu riêng.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của trường mầm non

Trường mầm non có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tiếp nhận và quản lý trẻ em trong độ tuổi;

2. Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình chăm sóc, giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

3. Quản lý giáo viên, nhân viên và trẻ em;

4. Quản lý, sử dụng đất đai, trường sở, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật;

5. Chủ động kết hợp với các bậc cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nhằm tuyên truyền, phổ biến những kiến thức về khoa học nuôi dạy trẻ em cho gia đình và cộng đồng;

6. Tổ chức cho giáo viên, nhân viên và trẻ em của trường tham gia các hoạt động xã hội trong phạm vi cộng đồng;

7. Hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trong địa bàn;

8. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Các loại hình trường mầm non:

1. Trường mầm non, trường mẫu giáo, lớp mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ được tổ chức theo các loại hình công lập, bán công, dân lập, tư thục.

2. Cơ sở giáo dục mầm non bán công, dân lập, tư thục sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

Điều 5. Tên trường

1. Việc đặt tên trường được quy định như sau:

a. Đối với trường công lập: Trường mầm non hoặc mẫu giáo Tên riêng của trường.

b.Đối với trường ngoài công lập: Trường mầm non hoặc mẫu giáo tên loại hình trường(bán công, dân lập, tư thực) Tên riêng của trường.

2.Tên trường được ghi trên quyết định thành lập trường, con dấu, biển trường và các giấy tờ giao dịch .

Điều 6.Phân cấp quản lý

Trườngmầm non, trường mẫu giáo và cơ sở giáo dục mầm non khác do Phòng Giáo dục vàĐào tạo quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung làcấp huyện) quản lý và chỉ đạo trực tiếp.

Điều 7.Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường mầm non ngoài công lập.

Các trường mầm non ngoài công lập tuân theo các quy định tương ứng của Điều lệ này và Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường ngoài công lập do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định ban hành.

Điều 8: Nội quy trường mầm non

1.Căn cứ vào Điều lệ này, từng trường mầm non công lập xây dựng nội quy của trường mình.

2.Căn cứ vào Điều lệ này và Quy chế về tổ chức và hoạt động của các trường ngoàicông lập, từng trường mầm non ngoài công lập xây dựng nội quy của trường mình.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

Điều 9.Điều kiện thành lập trường

Trườngmầm non được xét cấp quyết định thành lập khi:

1.Việc mở trường phù hợp với quy hoạch mạng lưới trường học, đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của địa phương.

2.Trường được thành lập theo đơn vị hành chính xã, phường, cơ quan hành chính sự nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh hoặc theo địa bàn dân cư; trường phải có từ 3 nhóm, lớp trở lên với số lượng ít nhất trên 40 trẻ em; trường có thể tập trung ở một điểm hoặc ở nhiều điểm tùy theo điều kiện cụ thể của từng nơi.

3.Tổ chức, cá nhân mở trường phải đảm bảo các điều kiện sau:

a.Có cán bộ quản lý và giáo viên theo chuẩn quy định tại các Điều 18, 19 và 32 của Điều lệ này.

b.Có cơ sở vật chất trang thiết bị đạt được yêu cầu cơ bản quy định tại Chương VI của Điều lệ này.

c.Có đủ điều kiện về tài chính theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 10.Thẩm quyền cho thành lập trường và các cơ sở giáo dục mầm non khác

1.Trường mầm non, trường mẫu giáo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập.

2.Các cơ sở giáo dục mầm non khác (nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) quyết định thành lập trên cơ sở thỏa thuận với Phòng Giáo

dục và Đào tạo.

Điều 11. Hồ sơ và thủ tục thành lập trường

1. Hồ sơ xin thành lập trường gồm:

a. Đơn xin thành lập trường.

b. Luận chứng khả thi với những nội dung chủ yếu quy định tại Điều 9 của Điều lệ này.

c. Đề án về tổ chức và hoạt động.

d. Sơ yếu lý lịch của người dự kiến làm hiệu trưởng.

2. Thủ tục xét duyệt thành lập trường được quy định như sau:

a. Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với trường mầm non công lập, bán công), tổ chức, cá nhân (đối với trường mầm non dân lập, tư thục) lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 của Điều này.

b. Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan và Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan tổ chức thẩm định về sự cần thiết thành lập trường và mức độ khả thi của luận chứng quy định tại Điều 9 của Điều lệ này; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cấp có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo kết quả bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân xin thành lập trường.

Điều 12. Điều kiện thành lập cơ sở giáo dục mầm non khác

Cơ sở giáo dục mầm non khác được xét cấp quyết định thành lập khi:

1. Việc mở cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục mầm non của địa phương;

2. Tổ chức, cá nhân xin thành lập cơ sở giáo dục mầm non khác có đề án về tổ chức và hoạt động đảm bảo:

a. Có giáo viên theo chuẩn quy định tại Điều 32 của Điều lệ này.

b. Có phòng cho lứa tuổi nhà trẻ, mẫu giáo bảo đảm các yêu cầu về thiết bị, ánh sáng, vệ sinh phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Điều 13. Hồ sơ và thủ tục thành lập cơ sở giáo dục mầm non khác.

1. Hồ sơ xin thành lập cơ sở giáo dục mầm non khác gồm:

a. Đơn xin thành lập;

b. Đề án về tổ chức và hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Điều lệ này;

c. Sơ yếu lý lịch của người dự kiến đứng đầu cơ sở giáo dục đó.

2. Thủ tục xét duyệt thành lập cơ sở giáo dục mầm non khác được quy định như sau:

a. Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

b. Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trao đổi thống nhất với Phòng Giáo dục và Đào tạo để quyết định; thông báo kết quả bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân xin thành lập cơ sở giáo dục mầm non khác trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 14. Sáp nhập, chia tách, đình chỉ hoạt động, giải thể trường và cơ sở giáo dục mầm non khác

1. Cấp có thẩm quyền quyết định thành lập thì có thẩm quyền quyết định sáp nhập, chia tách, đình chỉ hoạt động, giải thể trường mầm non, trường mẫu giáo, cơ sở giáo dục mầm non khác.
2. Thủ tục sáp nhập, chia, tách trường, cơ sở giáo dục mầm non khác để thành lập trường, cơ sở giáo dục mầm non mới tuân theo các quy định tại Điều 11 và Điều 13 của Điều lệ này.
3. Việc đình chỉ hoạt động, giải thể trường mầm non, trường mẫu giáo, cơ sở giáo dục mầm non khác thực hiện theo quy định chung của Chính phủ.

Điều 15. Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, điểm trường

1. Trẻ em ở trường được tổ chức theo nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo.
 - a. Trẻ em từ 3 tháng đến 36 tháng tuổi được tổ chức thành các nhóm trẻ. Số trẻ tối đa 1 nhóm, quy định như sau:

Từ 3 đến 6 tháng:	15 cháu
Từ 7 đến 12 tháng:	18 cháu
Từ 13 đến 18 tháng:	20 cháu
Từ 19 đến 24 tháng:	22 cháu
Từ 25 đến 36 tháng:	25 cháu.

- b. Trẻ em từ 37 tháng đến 6 tuổi được tổ chức thành các lớp mẫu giáo. Số trẻ tối đa 1 lớp quy định như sau:

Lớp 3 4 tuổi:	25 cháu
Lớp 4 5 tuổi:	30 cháu
Lớp 5 6 tuổi:	35 cháu.

- c. Nếu số lượng trẻ em ít, không đủ để tổ chức nhóm, lớp theo quy định trên thì cho tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép.
2. Mỗi nhóm, lớp có đủ số giáo viên theo quy định, nếu có từ 2 giáo viên trở lên thì hiệu trưởng phân công 1 giáo viên phụ trách chính.
 3. Trường có thể gồm nhiều điểm trường được bố trí ở các điểm khác nhau trên cùng địa bàn; mỗi điểm trường nếu có từ 2 nhóm, lớp trở lên thì hiệu trưởng cử 1 giáo viên phụ trách chung.

Điều 16. Tổ chuyên môn

1. Giáo viên trường mầm non được tổ chức thành tổ chuyên môn, bao gồm tổ giáo viên nhà trẻ, tổ giáo viên mẫu giáo hoặc tổ giáo viên theo khối nhóm, lớp. Tổ chuyên môn có tổ trưởng và từ một đến hai tổ phó do hiệu trưởng cử.
2. Tổ chuyên môn có nhiệm vụ sau: